

Số: 730/QĐ-ĐHNH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Danh mục đề tài NCKH sinh viên năm học 2022-2023

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 174/2003/QĐ – TTg ngày 20/8/2003 của Thủ Tướng Chính Phủ về việc thành lập Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1650/QĐ-NHNN ngày 20/8/2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 547/QĐ-ĐHNH ngày 01 tháng 3 năm 2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 500/QĐ-ĐHNH ngày 13 tháng 3 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế quản lý hoạt động khoa học công nghệ của Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị của Viện trưởng Viện NCKH&CNNH.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt Danh mục các đề tài NCKH sinh viên năm 2022-2023 (Danh mục kèm theo).

Điều 2. Viện NCKH&CNNH phối hợp các đơn vị và cá nhân liên quan triển khai thực hiện các hoạt động khoa học, công nghệ theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh văn phòng, Viện NCKH&CNNH, Trưởng các đơn vị và các cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 và Điều 3;
- Lưu: VP, Viện NCKH&CNNH.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Hạ Thị Thiều Dao

DANH MỤC PHÊ DUYỆT ĐỀ TÀI NCKH SINH VIÊN NĂM HỌC 2022-2023

TT	TÊN ĐỀ TÀI	HỌ TÊN SINH VIÊN	LỚP	MSSV	NGƯỜI HƯỚNG DẪN	ĐƠN VỊ
1.	Ảnh hưởng của thực tế tăng cường đến hành vi mua trên sàn thương mại điện tử ở Việt Nam	Trương Công Phát Trần Thị Diệu Thúy Trần Thị Thu Thủy Nguyễn Thị Quỳnh Như Nguyễn Thị Phương Ngân	DH38HT06 DH37TM01 DH38HT06 DH37TM01 DH36AV02	030238220186 030237210178 030238220249 030237210143 030436200115	ThS. Nguyễn Thị Tường Vi ThS. Trần Đức Tùng	Khoa HTTTQL
2.	Vai trò của niềm tin trong ý định sử dụng chuỗi khối đối với lĩnh vực giáo dục đại học	Võ Minh Tiến Nguyễn Quốc Đạt	DH36TM01 DH36CDS02	030236200143 030236200037	TS. Nguyễn Duy Thanh	Khoa HTTTQL
3.	Nhận thức rủi ro trong sự chấp nhận thanh toán điện tử: Một nghiên cứu đối với sinh viên Đại học Ngân hàng TP. HCM	Phan Thị Kiều Vy Nguyễn Hoài Ánh Dương	DH36CDS02 DH36CDS01	030236200199 030236200031	TS. Nguyễn Duy Thanh	Khoa HTTTQL
4.	Tội phạm mại dâm trong pháp luật hình sự Việt Nam- Thực trạng và	Nguyễn Trường Long	DH38LK01	030738220105	TS. Phạm Hồng Diên	Khoa LKT

	giải pháp hoàn thiện					
5.	Pháp luật về nhượng quyền thương mại – Thực trạng và hướng hoàn thiện	Phạm Quỳnh Phương Thảo	DH36LK01	030736200184	TS. Nguyễn Thị Tâm	Khoa LKT
6.	Bảo vệ quyền của người có thu nhập thấp trong giao dịch mua bán nhà ở xã hội, thực tiễn tại TP. Hồ Chí Minh	Đặng Văn Lương Nguyễn Thị Linh Tô Hồng Tuyết Linh Lê Văn Nhã Phạm Phương Uyên	DH38LK02 DH38LK02 DH38LK02 DH38LK03 DH38LK02	030738220107 030738220101 030738220104 030738220135 030738220235	PGS. TS Hồ Xuân Thắng	Khoa LKT
7.	Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về quyền an tử trong luật pháp quốc tế và Việt Nam	Đậu Lê Thanh Vân Hoàng Đức Nguyễn Hải Đặng Thị Yến Đỗ Thiên Xuân Nguyễn Trường Giang	DH37LK01 DH37LK02 DH37LK01 DH37LK02 DH37LK02	030737210185 030737210066 030737210193 030737210191 030737210062	TS. Trần Thị Thu Hà	Khoa LKT
8.	Hoàn thiện pháp luật lao động về người lao động tự do ở Việt Nam hiện nay	Huỳnh Trần Thị Thu Thuận Nguyễn Thị Thanh Thúy	DH37LK01 DK37LK01	030737210185 030737210162	TS. Trương Thị Thanh Trúc	Khoa LKT
9.	Ứng dụng Chat GPT trong môi trường Giáo dục đại học nhìn từ khía cạnh pháp lý	Nguyễn Hữu Mỹ Duyên Lee Yeeun Vũ Thị Ngọc Mai Nguyễn Thị Trinh	DH38LK01 DH38LK01 DH38LK01 DH38LK01	030738220036 030738220251 030738220112 030738220215	ThS. Võ Song Toàn	Khoa LKT

10.	Pháp luật về Bảo hiểm thất nghiệp tại Việt Nam	Nguyễn Phát Lộc Bùi Thị Phương Thảo Nguyễn Nhật Hưng Nguyễn Như Quỳnh Nguyễn Đình Trúc Linh	DH36LK03 DH36LK03 DH37LK01 DH38HT05 DH36LK02	030736200060 030736200126 030737210086 030238220211 030736200054	TS. Nguyễn Kiên Bích Tuyền	Khoa LKT
11.	Tội phạm trong lĩnh vực bảo hiểm theo quy định của pháp luật hình sự Việt Nam	Phạm Thị Hoa Nguyễn Hồng Nhung Lâm Thương Thương	DH37LK01 DH37LK02 DH37LK02	030737210077 030737210126 030737210165	TS. Trần Thị Thu Hà	Khoa LKT
12.	Bảo đảm quyền riêng tư của trẻ em trong pháp luật Việt Nam	Nguyễn Trần Gia Hân Đặng Lâm Thu Phương Nguyễn Vũ Khánh Thi	DH37LK03 DH37LK01 DH37LK01	030737210072 030737210135 030737210166	TS. Phạm Hồng Diên	Khoa LKT
13.	Giáo dục ý thức pháp luật về phòng chống tội phạm trên không gian mạng cho sinh viên Trường đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh	Phan Phương Thảo Võ Phan Ngọc Duyên Phan Phương Nguyên Phan Thị Yến Nhi Trần Thị Bích Nhạn	DH38LK02 DH38LK02 DH38LK02 DH38LK02 DH38LK02	030738220185 030738220040 030738220131 030738220140 030738220136	TS. Trần Thị Bích Nga	Khoa LKT
14.	Chuyển đổi giới tính nhìn từ góc độ quyền con người	Lê Thị Tú Uyên Hoàng Thị Hồng Tươi Lương Quỳnh Như Nguyễn Phạm Minh Thi Phan Thị Phúc Duyên	DH38LK02 DH38LK02 DH38LK02 DH38LK02 DH38LK02	030738220234 030738220231 030738220144 030738220189 030738220038	TS. Trần Thị Bích Nga	Khoa LKT

15.	Nâng cao nhận thức sinh viên HUB về bảo vệ quyền con người trên không gian mạng	Chữ Thị Ngọc Thúy Hà Thu Trang Đào Thị Bích Ngọc Nguyễn Thị Mỹ Trân Tiêu Tường Vy	DH38LK02 DH38LK02 DH38LK02 DH38LK02 DH38LK02	030738220196 030738220204 030738220125 030738220211 030738220248	ThS. Võ Song Toàn	Khoa LKT
16.	Bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt theo pháp luật Việt Nam	Nguyễn Thị Trung Nghĩa Đỗ Hà Hiền Mai	DH38LK04 DH38LK04	030738220124 030738220109	TS. Nguyễn Ngọc Anh Đào	Khoa LKT
17.	Xây dựng- bổ sung một số văn bản pháp luật điều chỉnh môi trường showbiz Việt Nam	Trần Hữu Đây Nguyễn Phương Liên Trịnh Thị Hồng Phúc Phan Mạnh Cường	DH38LK01 DH38LK01 DH38LK01 DH38LK01	030738220044 030738220093 030738220152 030738220026	Ths. Vương Tuyệt Linh	Khoa LKT
18.	Các nhân tố ảnh hưởng đến mô hình kinh tế tuần hoàn tại một số quốc gia thuộc APEC: Hàm ý chính sách cho Việt Nam	Nguyễn Ngọc Kim Trang Võ Thuý Hiền	DH37DQ01 DH37DQ03	030837210243 030837210105	TS. Nguyễn Minh Sáng	Khoa KTQT
19.	Tác động của thâm hụt ngân sách đến tăng trưởng kinh tế của Việt Nam	Nguyễn Lê Tuấn Hùng Nguyễn Hồ Kim Chi Nguyễn Thùy Dung Phạm Thị Nhựt Hạnh Võ Thị Ngọc Hiếu	DH36KQ05 DH36KQ03 DH36KQ01 DH36KQ02 DH36KQ01	030836200057 030836200015 030836200020 030836200038 030836200050	TS. Nguyễn Thị Hồng Vinh	Khoa KTQT

20.	Tác động của tỷ giá hối đoái và biến động giá dầu đến cán cân thương mại Việt Nam	Nguyễn Thành Việt Đỗ Thị Kim Chi Nguyễn Quỳnh Nhu Ngô Thị Bích Phượng Võ Thành Viên	DH36KQ03 DH36KQ01 DH36KQ03 DH36KQ04 DH36KQ04	030836200242 030836200014 030836200125 030836200137 030836200241	TS. Phạm Thị Tuyết Trinh	Khoa KTQT
21.	Phân tích những tác động của các chương trình hỗ trợ khởi nghiệp từ trường đại học đến ý định khởi nghiệp của sinh viên trên địa bàn TP.HCM	Nguyễn Thị Vân	DH37KQ02	030837210271	TS. Bùi Công Sơn	Khoa KTQT
22.	Ảnh hưởng của cấu trúc vốn đến hiệu quả hoạt động của các Ngân hàng thương mại Việt Nam	Lê Thuý An Nguyễn Thị Thanh Thương Trần Thị Quế Trân Lê Thị Thu Hồng Nguyễn Đình Mạnh	DH37KQ01 DH37KQ01 DH37KQ01 DH37KQ01 DH37KQ01	030837210052 030837210237 030837210251 030837210111 030837210144	TS. Nguyễn Thị Hồng Vinh	Khoa KTQT
23.	Áp dụng kỹ thuật khai phá dữ liệu để dự đoán khả năng hoạt động liên tục: trường hợp nghiên cứu đối với các công ty niêm yết tại Việt Nam	Nguyễn Ngọc Ánh Huỳnh Thị Thanh Ngân Trần Thị Kim Liên Võ Phan Hoàng Trân	DH36KT05 DH36KT01 DH36KT03 DH36KT06	030536200010 030536200120 030536200095 030536200277	TS. Đặng Đình Tân	Khoa KTKT
24.	Xây dựng kế hoạch học tập cá nhân	Phạm Thị Khánh Huyền	DH37KT04	030537210095	TS. Nguyễn Thị	Khoa KTKT

	của sinh viên: Nghiên cứu tại trường đại học Ngân hàng TP.HCM	Nguyễn Thị Sơn Ca Lương Lê Phương Trinh Tô Ngọc Hồng Thanh	DH37KT04 DH37KT02 DH37KT02	030537210044 030537210233 030537210191	Mai Hương	
25.	Phương pháp học tập kế toán theo chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế của sinh viên ở các trường đại học trên địa bàn TP.HCM	Hồ Lê Minh Châu Lữ Nguyễn Anh Nhi Đặng Kim Ngân Lương Thu Minh Kiều Nữ Tuệ Linh	HQ9-GE11 HQ9-GE01 HQ9-GE01 HQ9-GE12 HQ9-GE11	050609210148 050609212095 050609210848 050609210747 050609210672	TS. Nguyễn Quốc Thắng	Khoa KTKT
26.	Tác động của khách hàng đến hành vi xét đoán của kiểm toán viên	Nguyễn Thị Ý Thi Đào Nguyễn Bảo Trâm	DH36KT04 DH36KT06	030536200188 030536200232	TS. Nguyễn Thị Đoan Trang	Khoa KTKT
27.	Nghiên cứu các nhân tố tác động đến kỹ năng làm việc của sinh viên trường Đại học Ngân hàng Tp.HCM	Võ Ngọc Diễm Quỳnh Trịnh Thị Lan Anh Lê Thị Ngọc Diễm Lê Hà Kim Chi	HQ10-GE13 HQ10-GE13 DH38KT03 DH38KT03	050610221287 050610220812 030538220024 030538220019	ThS. Đỗ Thị Hương	Khoa KTKT
28.	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến kết quả học tập của sinh viên ngành Kế toán trường Đại học Ngân hàng TP.HCM	Phạm Thị Huyền Trang	DH36KT04	030536200226	ThS. Mai Hồng Chi	Khoa KTKT

29.	Ứng dụng mô hình M-Score Beneish nhận diện gian lận trong báo cáo tài chính của các công ty niêm yết thuộc ngành bất động sản và xây dựng trên thị trường chứng khoán Việt Nam	Nguyễn Lê Vy Nhật Nguyễn Thị Lương Tạ Thị Ngọc Phan Duy Thọ Nguyễn Vũ Ái Như	ĐH36TC02 ĐH36KQ05 ĐH36KQ01 ĐH36TC02 ĐH36TC05	030136200829 030836200092 030836200110 030136200615 030136200460	TS. Đặng Thị Quỳnh Anh	Khoa Tài chính
30.	Ảnh hưởng của chính sách cổ tức đối với giá cổ phiếu của các công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam trong bối cảnh đại dịch Covid-19.	Võ Thị Huyền Trân Đào Thị Thùy Trang Mai Nguyễn Thùy Trâm Lã Tấn Hoài Trâm	ĐH36TC03 ĐH36NH01 ĐH36NH04 ĐH36TC03	030136200701 030136200662 030136200682 030136200677	ThS. Nguyễn Đặng Hải Yến	Khoa Tài chính
31.	Mô hình kết hợp các yếu tố tài chính, vĩ mô và thị trường nhằm dự báo tình trạng kiệt quệ tài chính.	Đặng Duy Ngọc Nguyễn Lê Nhật Linh Vũ Thành Long Huỳnh Tấn Lộc Trương Thành Trung	ĐH36TC03 ĐH36TC01 ĐH36KQ04 ĐH36TC07 HQ8-GE15	030136200387 030136200292 030836200089 030136200302 050608200750	TS. Bùi Đan Thanh	Khoa Tài chính
32.	Các yếu tố ảnh hưởng đến cổ phiếu của nhóm ngành bán lẻ được niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM.	Lâm Châu Cường Nguyễn Phương Anh	HQ8-GE04 HQ8-GE20	050608200256 050608200236	TS. Nguyễn Thị Như Quỳnh	Khoa Tài chính

33.	Các yếu tố ảnh hưởng đến tính thanh khoản của ngân hàng thương mại cổ phần tại Việt Nam	Nguyễn Thị Ngọc Hiền Nguyễn Vũ Hùng	ĐH37TC01 ĐH37TC02	030137210189 030137210204	TS. Nguyễn Thị Như Quỳnh	Khoa Tài chính
34.	Tác động của các yếu tố quản trị quốc gia đến thương mại song phương Việt Nam	Từ Minh Phát Trần Đoàn Nhã Kha Đỗ Trương Trung	ĐH36TC07 ĐH34TC02 ĐH36TC05	030136200469 030134180201 030136200721	TS. Trần Kim Long	Khoa Tài chính
35.	ESG, cấu trúc vốn và giá trị doanh nghiệp của các quốc gia phát triển trước và sau khi tham gia hiệp định PARIS	Phạm Đăng Vinh Quan Minh Quốc Khoa Nguyễn Thị Diễm Quỳnh Mai Hồ Ngọc Liên Trần Thị Lan	HQ8-GE07 HQ8-GE07 HQ8-GE06 HQ8-GE06 HQ8-GE06	050608200197 050608200076 050608200600 050608200408 050608200407	ThS. Mai Hồng Chi	Khoa Tài chính
36.	Các yếu tố ảnh hưởng đến sự gia tăng lượng theo dõi của các trang bán hàng trên nền tảng mạng xã hội Facebook.	Trương Thị Hồng Đẹp Nguyễn Thị Thu Tâm Phạm Thiên Uyên	DH37MK01 DH37MK01 DH37MK01	030337210078 030337210208 030337210269	ThS. Trần Thị Ngọc Quỳnh	Khoa QTKD
37.	Ứng dụng công nghệ tài chính (Fintech) vào việc phát triển dịch vụ Ngân hàng số tại NHTMCP Ngoại thương Việt Nam	Nguyễn Trần Bảo Thư Ngô Ngọc Ngân Nguyễn Duy Nam	ĐH37CT02 ĐH37CT02 ĐH37CT02	030137210524 030137210318 030137210304	TS. Phan Thị Linh	Khoa Ngân hàng
38.	Thúc đẩy ứng dụng công nghệ tài	Trần Sơn Đông	ĐH37CT01	030137210160	TS. Phan Thị	Khoa Ngân

	chính (Fintech) tại các Ngân hàng truyền thống tại Việt Nam	Nguyễn Đặng Kim Bình Nguyễn Thu Huyền	DH37CT02 DH37CT02	030137210111 030137210218	Linh	hàng
39.	Ổn định ngân hàng và lợi nhuận bằng chứng thực nghiệm từ các nước Đông Nam Á	Nguyễn Phương Hoàng	HQ9-GE21	050609210434	TS. Lê Hà Diễm Chi	Khoa Ngân hàng
40.	Phát triển dịch vụ ngân hàng ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) tại Việt Nam	Võ Thị Ánh Linh	DH36TC01	030136200842	TS. Nguyễn Thị Thu Trang	Khoa Ngân hàng
41.	Yếu tố quyết định lựa chọn gửi tiền ngân hàng trực tuyến và đầu tư trên ứng dụng Fintech của khách hàng cá nhân tại TP.HCM	Nguyễn Cao Kỳ Gia Trịnh Thị Diễm Phạm Hoàng Bảo Doanh Phạm Thu Uyên Nguyễn Lê Phương Anh	DH36NH04 DH36NH01 DH36NH06 DH36NH04 DH36NH05	030136200128 030136200078 030136200082 030136200736 030136200019	TS. Nguyễn Trung Hiếu	Khoa Ngân hàng
42.	Yếu tố tác động đến sinh viên tham gia hoạt động rèn luyện tập thể tại trường đại học - trường hợp nghiên cứu với khối ngành kinh doanh, quản lý tại TP.HCM	Võ Nhân Tuấn Lê Ngọc Tố Quyên Hồ Nguyễn Thanh Ngân	DH36NH04 DH36NH04 DH36NH04	030136200564 030136200518 030136200833	TS. Nguyễn Anh Tú	Khoa Ngân hàng
43.	Yếu tố tác động đến sự thay đổi hành vi sử dụng các sản phẩm nhựa dùng một lần của Gen Z tại	Mai Nguyễn Thùy Trâm Đào Thị Thùy Trang Võ Thị Huyền Trân	DH36NH04 DH36NH01 DH36TC03	030136200682 030136200662 030136200701	TS. Nguyễn Trung Hiếu	Khoa Ngân hàng

	TP.HCM	Lã Tấn Hoài Trâm	DH36TC03	030136200677		
44.	Phát triển dịch vụ thẻ tại NHTM cổ phần ngoại thương Việt Nam	Văn Thị Tú Tú Nguyễn Thị Tính Tiên	DH35NH01 DH35NH01	030135190689 030135190597	ThS. Trần Thị Vân Trà	Khoa Ngân hàng
45.	Ứng dụng công nghệ tài chính (Fintech) vào hoạt động bảo lãnh tại NH TMCP Việt Nam	Nguyễn Cẩm Huyền	ĐH37CT02	030137210215	ThS. Trần Thị Vân Trà	Khoa Ngân hàng
46.	Hoàn thiện định danh điện tử EKYC trong việc quản lý tại Ngân hàng TMCP Tiên Phong bank	Hồ Thảo Nguyên Phạm Ngọc Liên Phạm Thị Tú Ly	ĐH37CT02 DH37KT04 ĐH37CT02	030137210340 030630142295 030137210279	ThS. Trần Kim Long	Khoa Ngân hàng
47.	Phát triển thanh toán ví điện tử Momo thông qua ứng dụng công nghệ tài chính (Fintech)	Nguyễn Cao Kiều Duyên Trần Diệu Linh Nguyễn Phạm Nhựt Lan Nguyễn Song Nguyệt Minh Lý Kim Ngân	ĐH37CT01 ĐH37CT02 ĐH37CT01 ĐH37CT01 ĐH37CT01	030137210144 030137210268 030137210251 030137210035 030137210041	TS. Nguyễn Anh Tú	Khoa Ngân hàng
48.	Ứng dụng công nghệ tài chính trên thị trường chứng khoán tại Việt Nam	Nguyễn Thảo Ly	ĐH37CT01	030137210278	TS. Nguyễn Minh Nhật	Khoa Ngân hàng
49.	Ứng dụng công nghệ tài chính trong hoạt động tín dụng tại NHTM Việt Nam	Đào Lê Thảo Vân	ĐH37CT01	030137210617	TS. Nguyễn Minh Nhật	Khoa Ngân hàng

